TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀI NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2023/HC-ST
Ngày: 19 – 24/4/2023
V/v "*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý thuế*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Thành
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phan Á
2. Ông Nguyễn Hữu Tố

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Tuyết Mai – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định *tham gia phiên tòa:* Ông Trương Văn Đình - Kiểm sát viên.

Các ngày 19 và 24 tháng 4 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 03/2022/TLST-HC ngày 04 tháng 7 năm 2022 về việc "*khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý thuế*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2023/QĐXXST-HC ngày 21 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Công ty Trách nhiệm hữu hạn xây dựng NT.

Địa chỉ: 120A TP, khu phố 7, phường TQ, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Đại diện theo ủy quyền: bà Trần Thị Thanh L - Phó Giám đốc công ty TNHH Xây dựng NT. (có mặt)

2. Người bị kiện: Chi cục Thuế khu vực Hoài Nhơn - Hoài Ân - An Lão.

Địa chỉ: 01 đường NTT, phường BS, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Minh T - Chi cục trưởng chi cục thuế.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc H - Phó Chi cục trưởng chi cục Thuế khu vực Hoài Nhơn - Hoài Ân - An Lão. (có mặt)

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân thị xã Hoài Nhơn.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đăng T, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Hoài Nhơn.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn Q, Phó trưởng phòng Tài nguyên và môi trường (Theo giấy ủy quyền số 16/GUQ-UBND ngày 29/10/2022). (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện và trình bày của người khởi kiện Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng NT trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay: Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn – Hoài Ân – An Lão đã ấn định số thuế, phí phải nộp đối với Công ty TNHH Xây dựng NT. Lý do: Không kê khai, nộp thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, và các loại thuế khác có liên quan đối với khối lượng đất dôi dư đã khai thác vận chuyển đi nơi khác để bán là 122.495 m^3.

Tổng số thuế, phí ấn định phải nộp: 1.106.743.795 đồng. Trong đó: Thuế tài nguyên: 420.157.850 đồng, Phí bảo vệ môi trường: 269.489.000 đồng, Thuế GTGT 348.743.265 đồng, Thuế TNDN: 68.353.680 đồng.

Số thuế, phí được xác định đến thời điểm ngày 30/06/2018 theo công văn số 313/BQLCCN-TH ngày 25/10/2018 của Cụm Công nghiệp Hoài Nhơn. Buộc Công ty TNHH Xây dựng NT nộp đầy đủ số tiền trên.

Yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết: Yêu cầu hủy bỏ toàn bộ Quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Chi cục trưởng chi cục thuế huyện Hoài Nhơn về việc ấn định số thuế phải nộp.

Lý do: Ngày 25/02/2016 Công ty TNHH XD NT với Công ty CP năng lượng HT về việc san lấp mặt bằng lô A2 để làm nhà máy. Thời điểm đó Công ty NT đã đào, vận chuyển 122.495 m đất từ lô A2 gởi tạm qua lô A3, toàn bộ chi phí Công ty NT tự bỏ ra và đã thi công xong ngày 30/07/2016. Theo Thông báo số 195/TB-UBND ngày 02/08/2016 của chủ tịch UBND huyện thì sau ngày 02/08/2016 thì việc sử dụng đất trong Cụm công nghiệp HT mới phải thực hiện nghĩa vụ tài chính. Tuy nhiên, đến ngày 10/10/2019 tại Thông báo số 2128/TB-UBND của Phó chủ tịch Thường trực UBND huyện – Nguyễn Văn Đ yêu cầu Công ty NT kê khai, nộp thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường đối với 122.495 m^3 đất theo đúng quy định, đồng thời Chi cục thuế cũng ra Quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Chi cục trưởng chi cục thuế đối với công ty NT về việc ấn định số thuế phải nộp, nhưng Công ty không đồng ý nên đã kiến nghị UBND huyện để giải quyết đúng bản chất vấn đề và đúng quy định. Đến ngày 20/05/2020, Công ty NT nhận được Thông báo số 1614/TB-UBND của Chủ tịch UBND huyện đồng ý cho Công ty NT miễn thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với 122.495 m^3 đất. Đến ngày 10/06/2022 Công ty NT nhận được văn bản số 982/UBND-CCT về việc giải quyết văn bản số 09/CV-NT 2022 ngày 06/04/2022 của Công ty NT.

Ngày 13/06/2022 Công ty TNHH XD NT nhận được Thông báo số:

7503/TB-CCTKV của Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn – Hoài Ân – An Lão về việc tính tiền thuế chậm nộp các khoản thuế theo Quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Chi cục trưởng chi cục thuế huyện Hoài Nhơn đã ấn định số thuế, phí phải nộp đối với Công ty TNHH Xây dựng NT.

Lý do: Không nộp thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường và các loại thuế khác có liên quan đối với khối lượng đất dôi dư đã khai thác vận chuyển đi nơi khác để bán là 122.495 m^3.

Yêu cầu hủy bỏ toàn bộ số tiền chậm nộp các khoản thuế khác tính từ Quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện Hoài Nhơn về việc ấn định số thuế phải nộp.

Người bị kiện trình bày: Căn cứ Thông báo số 03/2022/TL.ST-HC ngày 04/7/2022 của Tòa án nhân thị xã Hoài Nhơn, Chi cục Thuế cung cấp tài liệu văn bản các ban, ngành quản lý nhà nước liên quan đến Quyết định số 571/QĐ-CCT về việc ấn định thuế như sau:

1. Thông báo số 195/TB-UBND ngày 02/8/2016 của Chủ tịch UBND huyện - Cao Thanh T tại cuộc họp lãnh đạo UBND huyện ngày 29/7/2016, tại Điểm 8. "Lượng đất dôi dư có thể sử dụng san lấp mặt bằng các công trình khác trên địa bàn huyện. Các đối tượng sử dụng đất dôi dư để san lấp mặt bằng các công trình ngoài Cụm công nghiệp HT phải thực hiện các nghĩa vụ tài chính theo quy định".

2. Báo cáo – Đề xuất của Tổ Kiểm tra theo Quyết định số 7536/QĐ-UBND ngày 15/8/2017 của Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn (kèm theo phụ lục ngày 15/11/2017) do Phó chánh Thanh tra huyện làm Tổ trưởng, tại phần IV Các căn cứ ĐT và kiến nghị đề xuất:

- Tại mục 2: "Giao BQL Cụm CN chịu trách nhiệm đối với khối lượng đất còn thiếu, thất thoát chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính, quản lý diện tích, khối lượng đất dôi dư tại CCN HT theo quy định của pháp luật".

- Tại mục 3: "Giao Chi cục Thuế huyện yêu cầu các đơn vị đã khai thác đất tại CCN HT kê khai, nộp hoặc truy thu thuế Tài nguyên, phí Bảo vệ môi trường theo quy định".

3. Ngày 26/4/2018 Chi cục Thuế nhận được Biên bản bàn giao mốc giới trên thực địa ngày 18/3/2018 của Ban Quản lý Cụm công nghiệp Hoài Nhơn, Phòng Tài Nguyên và UBND xã HT với Công ty TNHH XD NT. Tại điểm 2: Đề nghị Công ty TNHH XD NT có trách nhiệm:

+ Trước khi tiếp tục khai thác đất thừa phải hoàn tất đặt cược, ký quỹ các khoản, quy định, thực hiện các nghĩa vụ tài chính liên quan về khai thác đất theo quy định hiện hành; ...

+ Định kỳ hàng tháng vào ngày 25 phải có báo cáo bằng văn bản gửi Chi cục Thuế và BQL Cụm CN huyện Hoài Nhơn về kế hoạch, thời gian, khối lượng đất dôi dư vận chuyển ra ngoài Cụm CN.

4. Ngày 26/7/2018 Chi cục Thuế nhận được Thông báo kết luận số 64/TB-UBND ngày 20/3/2018 của Chủ tịch UBND huyện Cao Thanh T.

.....

Tại điểm 4 phần I: *Giao Chi cục Thuế phối hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường, BQL Cụm CN tăng cường công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản, chống thất thu thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường tại cụm CN, các mỏ đất đá, cát trên địa bàn huyện.*

5. Thông báo kết luận số 69/TB-UBND ngày 28/3/2018 của Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện Nguyễn Văn Đ. Tại điểm 2. Đề nghị các doanh nghiệp...; thực hiện nghĩa vụ tài chính ...

6. Công văn số 313/BQLCCN-TH ngày 25/10/2018 V/v kê khai khối lượng khai thác tại Cụm CN HT để thực hiện các nghĩa vụ tài chính cho Nhà nước:

"...Khối lượng còn lại phải nộp thuế, phí là 160.55m^3 đơn vị đã kê khai là 47.466 m^2, khối lượng còn lại chưa kê khai là 113.109m^3. Công ty TNHH XD NT có trách nhiệm tiếp tục kê khai nộp thuế tài nguyên và các khoản nghĩa vụ khác cho Nhà nước theo quy định..."

7. Công văn số 315/BQLCCN-TH ngày 26/10/2018 về việc tổng hợp khối lượng các đơn vị khai thác đất tại Cụm CN HT đến ngày 30/6/2018 " BQL Cụm Công nghiệp HT đã có thông báo gửi cho các đơn vị khẩn trương kê khai khối lượng khai thác để thực hiện các nghĩa vụ tài chính cho nhà nước theo quy định".

8. Thông báo số 2067/TB-CCT ngày 31/10/2018 của Chi cục Thuế huyện Hoài Nhơn Thông báo Công ty TNHH XD NT kê khai thuế Tài Nguyên, Phí BVMT khai thác đất tại Cụm CN HT theo 02 Thông báo: Thông báo số 313/BQLCCN- TH ngày 25/10/2018 và Thông báo số 315/BQLCCN-TH ngày 26/10/2018 của Ban Quản lý Cụm công nghiệp.

9. Ngày 28/11/2018 Chi cục Thuế huyện Hoài Nhơn làm việc Công ty TNHH XD NT đề nghị Công ty TNHH XD NT phải kê khai và nộp thuế Tài nguyên và phí BVMT chậm nhất đến 30/11/2018.

10. Ngày 30/11/2018 Chi cục Thuế nhận được Công văn số 11/CV-CtyNT ngày 28/11/2018 của Công ty TNHH XD NT ghi nội dung: "... Theo thỏa thuận giữa Công ty CP Năng lượng HT và Công ty TNHH XD NT khi thi công phần hạng mục trên Công ty TNHH XD NT tận dụng phần đất thừa còn lại để bán tận thu bù đắp lại phần kinh phí mà Công ty TNHH XD NT đã bỏ ra...

11. Ngày 25/12/2018 Chi cục Thuế nhận được Công văn số 365/BQLCCN-XD ngày 21/12/2018 của Ban Quản lý Cụm công nghiệp: Cuộc họp thống nhất đề nghị Công ty TNHH XD NT trước mắt chấp hành kê khai thực hiện nghĩa vụ cho nhà nước để tránh việc xử lý theo quy định của pháp luật; Thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Thông tư 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế Tài nguyên.

12. Ngày 16/01/2019 Chi cục Thuế gửi thông báo số 53/TB-CCT đến Công ty TNHH XD NT về việc yêu cầu kê khai thuế về khai thác tài nguyên khoáng sản theo Thông báo số 315/BQLCCN-TH ngày 26/10/2018 và 365/BQLCCN-XD ngày 21/12/2018 của Ban Quản lý Cụm công nghiệp.

13. Ngày 26/3/2019 Chi cục Thuế làm việc với Công ty TNHH XD NT đề nghị Công ty TNHH XD NT thực hiện việc kê khai thuế đối với khối lượng khai thác tài nguyên khoáng sản đất 113.108 m^3 và nộp vào NSNN trước ngày 29/3/2019.

14. Ngày 10/4/2019 Chi cục Thuế gửi thông báo số 478/TB-CCT về việc giải trình bổ sung thông tin tài liệu đến Công ty TNHH XD NT, nhưng đơn vị không giải trình.

15. Ngày 20/5/2019 Chi cục Thuế mời Công ty TNHH XD NT làm việc theo giấy mời số 147/GM-CCT ngày 15/5/2019 về việc kê khai thuế, phí theo quy định đối với khối lượng đất dôi dư tại CCN HT theo số liệu các cơ quan chức năng cung cấp đến ngày 30/6/2018, nhưng Công ty TNHH XD NT không đến.

16. Ngày 25/6/2019 Chi cục Thuế thông báo số 969/TB-CCT về việc giải trình toàn bộ thông tin tài liệu đến Công ty TNHH XD NT, nhưng đơn vị không giải trình.

17. Chi cục Thuế thu thập Biên bản kiểm tra ngày 01/7/2019 của các ngành chức năng gồm: Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Kinh Tế, UBND xã HT và Công ty TNHH XD NT với nội dung "... Tại thời điểm kiểm tra Công ty TNHH XD NT đã hoàn thành việc lấy đất và vận chuyển ra ngoài CCN HT với khối lượng là 122.495 m^3 đất mà trước đây Công ty TNHH XD NT đã đào tại lô A2 - CCN HT, để gửi trên diện tích ngoài lô A2, được BQL CCN Hoài Nhơn xác nhận tại Thông báo số 313/BQLCCN-TH ngày 25/10/2018 về việc kê khai khối lượng khai thác đất tại CCN HT để thực hiện các nghĩa vụ tài chính cho Nhà nước".

18. Ngày 09/10/2019 Chi cục Thuế nhận Báo cáo của Tổ kiểm tra (được thành lập theo Quyết định 7536/QĐ-UBND ngày 15/8/2017 của Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn) Báo cáo Kết quả kiểm tra khối lượng đất còn thiếu, thất thoát theo Thống báo Kết luận 64/TB-UBND ngày 20/3/2018 của Chủ tịch UBND huyện"... Tính đến ngày 15/11/2017 khối lượng đất mà Công ty TNHH XD NT khai thác sau thời điểm có thông báo kết luận 195/TB-UBND ngày 02/8/2016 còn phải thực hiện nghĩa vụ tài chính là 160.421,8 m^3...".

19. Ngày 10/10/2019 UBND huyện Hoài Nhơn thông báo Kết luận số 2128/TB- UBND của Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện - Nguyễn Văn Đ về xác định khối lượng khai thác đất dôi dư tại Cụm công nghiệp HT đối với Công ty TNHH XD NT:

- Công ty TNHH XD NT khai thác tại lô A2 CCN HT nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính là 160.421,8 m^3.

- Giao Chi cục Thuế đối chiếu yêu cầu Công ty TNHH XD NT kê khai nộp thuế tài nguyên, phí BVMT theo quy định

- Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi cục Thuế duy trì thực hiện tốt công tác phối hợp cung cấp thông tin, quản lý khai thác đất dôi dư và thu thuế theo quy định.

20. Ngày 21/10/2019 Chi cục Thuế làm việc với Công ty TNHH XD NT Đến ngày 15/11/2017 khối lượng đất Công ty TNHH XD NT đã khai thác tại lô A2 CCN HT chưa kê khai nộp thuế TN, phí BVMT là 160.421,8 m^3 (khối lượng này không bao gồm khối lượng 27.922 m^2 mà Công ty TNHH XD NT đã kê khai). Thời gian kê khai nộp thuế TN, phí BVMT và các sắc thuế khác có liên quan chậm nhất đến ngày 24/10/2019 nếu quá thời hạn trên thì Chi cục Thuế căn cứ Thông báo kết luận của UBND huyện Hoài Nhơn tiến hành xử lý theo quy định của luật Quản lý thuế".

21. Ngày 24/10/2019 Chi cục Thuế nhận văn bản số 20/CV-CtyNT ngày 23/10/2019 của Công ty TNHH XD NT.

22. Ngày 01/11/2019 Chi cục Thuế phát hành Công văn số 1696/CCT-KTr phúc đáp nội dung văn bản số 20/CV-CtyNT về việc kê khai nộp thuế, phí đối với hoạt động khai thác khoáng sản đối với Công ty TNHH XD NT và báo cáo UBND huyện cùng với các ngành chức năng.

23. Ngày 20/11/2019 Chi cục Thuế nhận được Kết luận số 2273/TB-UBND ngày 18/11/2019 của Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện - Nguyễn Văn Đ về giải quyết nội dung kiến nghị của Công ty TNHH XD NT:

- Không có cơ sở xem xét nội dung kiến nghị của Công ty TNHH XD NT tại công văn số 19/Cv-CtyNT ngày 19/10/2019 về việc kiến nghị xử lý 122.495 m^3 đất thừa tại CCN HT;

- Đề nghị Công ty TNHH XD NT thực hiện việc kê khai thuế, phí đối với hoạt động khai thác khoáng sản theo công văn 1696/CCT-TTr ngày 01/11/2019 của Chi cục Thuế đối với chi phí vận chuyển đất từ lô A2 gửi qua lô A3 CCN HT thì doanh nghiệp hạch toán theo chế độ kế toán tài chính.

24. Ngày 19/11/2019 Chi cục Thuế phát hành Thông báo số 1795/TB-CCT về việc khai thuế Tài nguyên, Phí Bảo vệ môi trường đối với việc khai thác đất tại Cụm công nghiệp HT, huyện Hoài Nhơn đối với Công ty TNHH XD NT.

25. Ngày 04/12/2019 Chi cục Thuế ban hành Quyết định số 571/QĐ-CCT về việc ấn định số thuế phải nộp đối với Công ty TNHH XD NT để thu kịp thời vào NSNN. Công ty TNHH XD NT nhận Quyết định số 571/QĐ-CCT vào ngày 10/12/2019.

Các căn cứ để Chi cục Thuế ban hành Quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019 về việc ấn định số thuế phải nộp, để thu kịp thời vào NSNN đó là.

- Căn cứ tài liệu của các cơ quan chức năng cung cấp như: Báo cáo của Thanh tra Nhà nước huyện, Phòng Tài Nguyên & Môi trường, Ban Quản lý dự

án ĐTXD & PTQĐ, Ban quản lý Cụm công nghiệp trước đây, Cơ quan Công an giám sát, UBND xã (phường) HT... và Thông báo kết luận của UBND huyện qua nhiều cuộc họp;

- Căn cứ vào chương trình kê khai thuế điện tử, giám sát kê khai của ngành thuế đã nhắc nhở, đôn đốc nhiều lần (không phải riêng ngành thuế mà có sự tham gia của nhiều cơ quan, ban, ngành). Tại thời điểm ấn định thuế doanh nghiệp chưa thực hiện kê khai thuế phải nộp liên quan khối lượng 122.495 m^3 đất dôi dư đã vận chuyển ra khỏi Cụm công nghiệp HT xã HT mà các ngành chức năng và xã HT cung cấp;

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của ngành Thuế về công tác quản lý thuế thu NSNN trên địa bàn được giao. Chi cục Thuế khu vực Hoài Nhơn - Hoài Ân - An Lão khẳng định việc ấn định thuế phải nộp đối với khối lượng 122.495 m3 đất đã khai thác và đưa đi tiêu thụ của Công ty TNHH XD NT tại Quyết định số 571/QĐ- CCT ngày 04/12/2019 là đúng quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn về quản lý thuế.

Căn cứ Thông báo số 981/TB-TLVA ngày 26/10/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định về việc; thụ lý yêu cầu khởi kiện bổ sung Thông báo tiền thuế số 7503/TB-CCTKV ngày 13/6/2022 của Chi cục Thuế khu vực no Hoài Nhơn – Hoài Ân – An Lão (Chi cục Thuế). Theo yêu cầu của Quí tòa Chi cục Thuế báo cáo như sau:

- Tại điều 59 Luật Quản lý thuế: Xử lý đối với việc chậm nộp tiền thuế "1. Các trường hợp phải nộp tiền chậm nộp bao gồm:

a) Người nộp thuế chậm nộp tiền thuế so với thời hạn quy định, thời hạn gia hạn nộp thuế, thời hạn ghi trong thông báo của cơ quan quản lý thuế, thời hạn trong quyết định ổn định thuế hoặc quyết định xử lý của cơ quan quản lý thuế;

2. Mức tính tiền chậm nộp và thời gian tính tiền chậm nộp được quy định như sau:

a) Mức tính tiền chậm nộp bằng 0,03%/ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp.....".

- Hiện nay việc tính tiền chậm nộp đối với số tiền thuế chậm nộp đã được ngành thuế tính trên ứng dụng quản lý thuế tập trung (TMS), đến kỳ khóa sổ thuế cơ quan thuế thực hiện in thông báo đã tạo sẵn trên ứng dụng TMS để gửi đến người nộp thuế còn nợ thuế biết và thực hiện nộp tiền thuế và tiền chậm nộp;

- Số tiền thuế và tiền chậm nộp nợ tại Thông báo tiền thuế nợ số 7503/TB- CCTKV ngày 13/6/2022 của Chi cục Thuế bao gồm tiền thuế của Quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019 và tiền thuế Công ty TNHH XD NT đã kê khai, nhưng chưa nộp còn nợ NSNN;

- Về việc in và phát hành Thông báo tiền thuế nợ số 7503/TB-CCTKV ngày 13/6/2022 của Chi cục Thuế khu vực Hoài Nhơn – Hoài Ân – An Lão đối

với Công ty TNHH XD NT có mã số thuế: 4101000123 là đúng quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế.

Do đó, đối với hai yêu cầu khởi kiện của công ty NT, đại diện theo ủy quyền của Chi cục Thuế có ý kiến như sau:

- Không đồng ý với yêu cầu hủy bỏ toàn bộ quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019 của Chi cục trưởng Chi cục Thuế huyện Hoài Nhơn (nay là Chi cục Thuế khu vực Hoài Nhơn - Hoài Ân - An Lão) về việc ấn định số thuế phải nộp.

- Không đồng ý với yêu cầu hủy bỏ toàn bộ số tiền chậm nộp các khoản thuế tính từ Quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019 của Chi cục trưởng chi cục thuế huyện Hoài Nhơn về việc ấn định số thuế phải nộp theo Thông báo số 7503/TB-CCTKV của Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn - Hoài Ân - An Lão về việc thông báo tiền thuế nợ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND thị xã Hoài Nhơn, đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 10/10/2019 tại Thông báo số 2128/TB-UBND của Phó chủ tịch Thường trực UBND huyện – Nguyễn Văn Đ yêu cầu Công ty NT kê khai, nộp thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường đối với 122.495 m^3 đất theo đúng quy định.

Ngày 20/05/2020, tại thông báo số 614/TB-UBND của Chủ tịch UBND huyện, ông Cao Thanh T đồng ý cho Công ty NT miễn thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với 122.495 m^3 đất.

Ngày 14/10/2021, UBND thị xã Hoài Nhơn đã ban hành Thông báo số 2517/TB-UBND thông báo kết luận của Chủ tịch UBND thị xã Phạm Tr theo đó tại điểm 12 của Thông báo trên nêu rõ: "Giao Chi cục Thuế phối hợp với các Cơ quan, đơn vị chức năng hướng dẫn, yêu cầu Công ty TNHH xây dựng NT kê khai, nộp thuế tài nguyên và các nghĩa vụ tài chính liên quan đúng theo quy định pháp luật đối với khối lượng đất dôi dư tại lỗ A2-Cụm công nghiệp Hoài Tấn đưa ra khỏi Cụm công nghiệp HT theo đề nghị của Chi cục Thuế tại Công văn số 3565/CCT- Ktra ngày 04/11/2020 về việc miễn, giảm thuế tài nguyên cho Công ty TNHH XD NT".

Như vậy theo Thông báo số 2517/TB-UBND nêu trên, khối lượng 122.495 m^3 đất dôi dư tại lỗ A2 Cụm công nghiệp HT do Công ty TNHH xây dựng NT khai thác không được miễn nghĩa vụ tài chính như theo Thông báo số 1614/TB-UBND ngày 20/5/2020 của UBND thị xã Hoài Nhơn.

Trường hợp của công ty Trách nhiệm hữu hạn xây dựng NT là trường hợp không được miễn thuế, buộc phải nộp thuế, còn số tiền thuế phải tiền và thời gian nào thì theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng hành

chính, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là phù hợp quy định của pháp luật.

Về nội dung:

- Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH xây dựng NT về việc hủy Quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019 của Chi cục trưởng chi cục thuế huyện Hoài Nhơn.

- Không chấp nhận hủy một phần Thông báo số 7503/TB-CCTKV của Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn - Hoài Ân - An Lão.

Về án phí: Công ty TNHH xây dựng NT phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thời hiệu khởi kiện: ngày 04/12/2019 Chi cục trưởng Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn – Hoài Ân – An Lão ra Quyết định số 571/QĐ-CCT về việc ấn định số thuế phải nộp cho Công ty TNHH xây dựng NT đối với khối lượng đất đá 122.495m^3 dôi dư tại cụm công nghiệp HT với 4 loại thuế, phí với số tiền 1.106.743.680 đồng. Không đồng ý với Quyết định này Công ty TNHH xây dựng NT khiếu nại đến UBND huyện Hoài Nhơn (nay là thị xã Hoài Nhơn). Ngày 20/5/2020 UBND thị xã Hoài Nhơn ban hành thông báo số 1614/TB-UBND đồng ý miễn thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với 122.495m^3 đất. Đến ngày 14/10/2021 Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn ban hành Thông báo số 2517/TB-UBND, qua đó xác định khối lượng 122.495 m^3 đất dôi dư tại lô A2 Cụm công nghiệp HT do Công ty TNHH xây dựng NT khai thác không được miễn nghĩa vụ tài chính như theo Thông báo số 1614/TB-UBND ngày 20/5/2020 của UBND thị xã Hoài Nhơn. Không đồng ý với thông báo trên Công ty NT tiếp tục khiếu nại và đến ngày 05/4/2022 Chi cục thuế tiến hành lập biên bản cuộc họp giữa Chi cục thuế - Đại diện các cơ quan có liên quan thuộc thị xã Hoài Nhơn và công ty NT qua đó xác định công ty NT không được miễn thuế và phải nộp số tiền 1.106.743.680 đồng. Ngày 17/6/2022 Công ty NT khởi kiện Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn – Hoài Ân – An Lão yêu cầu hủy Quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019.

Như vậy có thể thấy rằng sau khi có Thông báo số 1614/TB-UBND ngày 20/5/2020 của Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn thì Chi cục thuế Hoài Nhơn không có ý kiến gì, không báo cáo lên cấp trên về kết luận này đồng thời cũng không tiến hành mời Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn cũng như Công ty TNHH NT họp để giải quyết kết luận của Thông báo trên mà sau khi có Thông báo kết luận số 2517/TB-UBND ngày 14/10/2021 Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn thì Lãnh đạo Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn – Hoài Ân – An Lão mới tiến hành họp giữa các bên vào ngày 05/4/2022. Như vậy, thời hiệu khởi kiện được xác định lại vào ngày Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn ra Thông báo kết

luận số 2517/TB-UBND và biên bản cuộc họp ngày 05/4/2022 được xem như là việc giải quyết khiếu nại của Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn – Hoài Ân – An Lão.

Do đó, yêu cầu khởi kiện của Công ty NT là trong thời hiệu khởi kiện được quy định tại Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính 2015.

[2] Về thẩm quyền: Quyết định số: 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019 của Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn – Hoài Ân – An Lão là quyết định hành chính và Chi cục Thuế khu vực đóng trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

[3] Đối với yêu cầu hủy Quyết định số: 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019 của Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn – Hoài Ân – An Lão.

- Về trình tự, thủ tục ban hành quyết định: Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn – Hoài Ân – An Lão căn cứ vào thông báo số 2128/TB-UBND ngày 10/10/2019 của Phó chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn yêu cầu Công ty NT kê khai nộp thuế khai thác tại lô A2 Cụm công nghiệp HT và các căn cứ khác để ban hành Quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019 là đúng trình tự theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

Đối với Quyết định số: 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019 của Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn – Hoài Ân – An Lão. Sau khi có Quyết định trên thì Công ty NT có khiếu nại và đã được Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn quyết định thành lập đoàn thanh tra qua đó kết luận số: 614/TB-UBND ngày 20/05/2020 của Chủ tịch UBND huyện, đồng ý cho Công ty NT miễn thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với 122.495 m^3 đất dôi dư tại Cụm công nghiệp HT.

Sau khi có kết luận nêu trên thì Chi cục thuế khu vực không tiến hành báo cáo lên cấp trên, cũng không tiến hành các bước để thực hiện Kết luận của Chủ tịch UBND huyện đồng thời cũng không mời Công ty TNHH xây dựng NT để yêu cầu nộp các loại thuế, phí. Đến khi có thông báo kết luận số 2517/TB-UBND ngày 14/10/2021, UBND thị xã Hoài Nhơn thông báo kết luận của Chủ tịch UBND thị xã Phạm Tr thì Chi cục thuế khu vực lại yêu cầu Công ty TNHH xây dựng NT nộp thuế theo Quyết định số: 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019 và ban hành Thông báo số 7503/TB-CCTKV của Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn - Hoài Ân - An Lão về việc thông báo tiền thuế nợ đối với Quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019.

Trong quá trình giải quyết vụ án thì đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn đều thừa nhận các kết luận số 614/TB-UBND ngày 20/05/2020 và 2517/TB-UBND ngày 14/10/2021 là do các Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn ban hành.

Như vậy có thể thấy rằng Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn - Hoài Ân - An Lão không thực hiện, cũng như thực hiện không nghiêm các Thông báo kết luận của Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn cũng như của Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn.

Lẽ ra phải xem xét hủy Quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019 để Công ty TNHH xây dựng NT "*kê khai, nộp thuế tài nguyên và các nghĩa vụ tài chính liên quan đúng theo quy định pháp luật đối với khối lượng đất dôi dư tại lô A2-Cụm công nghiệp HT đưa ra khỏi Cụm công nghiệp HT theo đề nghị của Chi cục Thuế tại Công văn số 3565/CCT- Ktra ngày 04/11/2020 về việc miễn, giảm thuế tài nguyên cho Công ty TNHH XD NT"* theo như kết luận của chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn nhưng trong quá trình giải quyết vụ án đại diện Công ty TNHH xây dựng NT không tranh chấp gì về khối lượng đất được tính thuế, số lượng đất đã được tiêu thụ vào năm 2022 và sẽ kê khai nộp lại thuế, phí như khối lượng ban đầu là 122.495m^3.

Từ những nhận định trên có thể thấy rằng: Việc xem xét hủy Quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019 rồi kê khai đăng ký lại cũng không thay đổi bản chất của sự việc cũng như số tiền phải nộp, trong khi đó trình tự thủ tục ban hành Quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019 là đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, không chấp nhận yêu cầu này của người khởi kiện.

[4] Đối với hủy một phần Thông báo số 7503/TB-CCTKV của Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn - Hoài Ân - An Lão về việc thông báo tiền thuế nợ đối với Quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019. Qua phân tích ở mục [3] nêu trên thì việc Công ty TNHH xây dựng NT không nộp thuế theo Quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019 là căn cứ vào thông báo kết luận số 614/TB-UBND ngày 20/05/2020 của Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn và lỗi của việc chậm nộp cũng có một phần lỗi của Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn - Hoài Ân - An Lão. Do đó, Công ty TNHH xây dựng NT không chịu trách nhiệm về việc chậm nộp theo Thông báo số 7503/TB-CCTKV của Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn - Hoài Ân - An Lão về việc thông báo tiền thuế nợ đối với Quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019.

Do đó, chấp nhận yêu cầu hủy một phần Thông báo số 7503/TB-CCTKV của Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn - Hoài Ân - An Lão về việc thông báo tiền nợ thuế đối với Quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019.

[5] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: là không phù hợp với nhận định trên nên không được chấp nhận.

[6] Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Công ty TNHH xây dựng NT phải nộp, đã nộp đủ.

[7] Về án phí: Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn - Hoài Ân - An Lão, Công ty TNHH xây dựng NT phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, Điều 31, 116 Luật tố tụng Hành chính; căn cứ Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền nhân dân năm 2015, Luật quản lý thuế năm 2019.

Khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng NT về yêu cầu Hủy Quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019 của Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn – Hoài Ân – An Lão.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng NT hủy một phần Thông báo số 7503/TB-CCTKV của Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn - Hoài Ân - An Lão về việc thông báo tiền thuế nợ đối với Quyết định số 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019 của Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn – Hoài Ân – An Lão.

3. Về biện pháp khẩn cấp tạm thời: Thay đổi 1 phần biện pháp khẩn cấp tạm thời số 765/2022/QĐ-BPKCTT ngày 25/7/2022 đối với Quyết định số 349/QĐ-CCTKV ngày 30/6/2022. Tạm đình chỉ 1 phần Quyết định số 349/QĐ-CCTKV ngày 30/6/2022 của Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn - Hoài Ân - An Lão về việc: cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại kho bạc nhà nước, tổ chức tín dụng đối với 571/QĐ-CCT ngày 04/12/2019 của Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn – Hoài Ân – An Lão.

4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Công ty NT phải nộp, đã nộp đủ.

5. Về án phí: Chi cục thuế khu vực Hoài Nhơn – Hoài Ân – An Lão phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng NT nộp 300.000 đồng sung công Nhà nước. Công ty TNHH xây dựng NT đã dự phí đủ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002233 ngày 04/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn.

Hoàn trả cho Công ty TNHH xây dựng NT 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí số theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000241 ngày 26/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để cấp trên xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã Hoài Nhơn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Minh Thành

(26) Ghi nhận định của Tòa án về những vấn đề cần phải giải quyết trong vụ án (về áp dụng pháp luật tố tụng và áp dụng pháp luật nội dung). Tòa án phải căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát (nếu có) để phân tích, đánh giá, nhận định đầy đủ, khách quan về những tài liệu, chứng cứ, tình tiết của vụ án, những căn cứ pháp luật, án lệ (nếu có) để chấp nhận hoặc không chấp nhận từng yêu cầu, đề nghị cụ thể của đương sự; của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

Trong phần này, các đoạn văn được đánh số thứ tự trong dấu [ ].

(27) Tùy từng trường hợp mà ghi rõ các căn cứ pháp luật để ra quyết định.

(28) Quyết định của Hội đồng xét xử về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án, về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, về án phí, chi phí tố tụng (nếu có) và quyền kháng cáo đối với bản án; trường hợp có quyết định phải thi hành ngay thì phải ghi rõ quyết định đó.

(29) Phần cuối cùng của bản án, đối với bản án được thông qua tại phòng nghị án thì phải có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành viên Hội đồng xét xử (bản án này phải lưu vào hồ sơ vụ án); đối với bản án để gửi cho các đương sự, cơ quan, tổ chức và Viện kiểm sát thì ghi như sau:

Nơi nhận:
(Ghi những nơi mà Tòa án cấp sơ thẩm phải giao hoặc gửi bản án theo quy định tại Điều 196 của Luật TTHC).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)